

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

**Dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 18/10/2021 và Quyết định số 619-QĐ-TU ngày 16/6/2022 (thay thế Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 18/10/2021) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiện toàn Ban Chủ nhiệm thực hiện Chương trình phát triển văn hóa, xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung triển khai nhiệm vụ Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019-2025;

Thực hiện Kết luận số 381-KL/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3248/TTr-SGDĐT ngày 25/10/2022,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. SỰ CẦN THIẾT

Những năm gần đây, ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) của tỉnh đã có bước phát triển tích cực, chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) hằng năm đều đạt trên 99%, số lượng học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp quốc gia ngày càng nhiều và luôn đứng trong tốp đầu của cả nước. Với định hướng nhằm tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho xã hội trong giai đoạn mới, yêu cầu ngành GD&ĐT của tỉnh không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả, sáng tạo trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập nhằm đảm bảo cho người học được trang bị đầy đủ kiến thức, hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội... đặc biệt là năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu phát triển của kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Ngày 30/9/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1400/QĐ-TTg phê duyệt đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 nhằm đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo. Ngành GD&ĐT tỉnh Bình Phước đã triển khai dạy và học ngoại ngữ (chủ yếu là tiếng Anh) trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, kết quả mới chỉ đáp ứng được yêu cầu cơ bản của bộ môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) hiện hành. Việc sử dụng thành thạo ngoại ngữ (tiếng Anh) để học tập, nghiên cứu và giao tiếp còn rất nhiều hạn chế. Chính vì vậy, xây dựng Kế hoạch dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 là việc làm cần thiết để tiếp tục thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

Kế hoạch dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 với nội dung dạy học môn Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Việt và tiếng Anh là hình thức triển khai dạy học tích hợp song song giữa tiếng Việt và tiếng Anh theo nội dung môn học của Chương trình GDPT. Hình thức dạy học tích hợp này sẽ làm tăng tính hấp dẫn cho bài dạy, giúp người học có thêm hứng thú để học tập, đồng thời tạo môi trường tự nhiên để học tập và thực hành ngoại ngữ, phát triển thêm năng lực nâng cao kiến thức về chuyên môn và hiểu biết về văn hóa xã hội, mở ra khả năng tiếp cận với nguồn học liệu khổng lồ bằng ngôn ngữ thông dụng nhất thế giới mang lại sự tự tin cho người học trong quá trình tiếp cận và hội nhập quốc tế trong tương lai.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020;

2. Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

3. Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

4. Thông báo số 3114-TB/TU ngày 08/11/2019 của Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, phiên họp thứ 31/2019;

5. Thông báo số 4033-TB/TU ngày 14/8/2020 của Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, phiên họp thứ 20/2020;

6. Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

7. Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 18/10/2021 và Quyết định số 619-QĐ-TU ngày 16/6/2022 (thay thế Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 18/10/2021) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiện toàn Ban Chủ nhiệm thực hiện Chương trình phát triển văn hóa, xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

8. Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung triển khai nhiệm vụ Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019-2025;

9. Kết luận số 381-KL/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC SONG NGỮ VIỆT-ANH TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ THỰC TRẠNG VIỆC DẠY HỌC SONG NGỮ VIỆT-ANH TRONG CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Đặc điểm tình hình

a) Thuận lợi:

- Ngành GD&ĐT luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân.

- Hệ thống trường, lớp không ngừng được đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa; trang thiết bị, đồ dùng dạy học được đảm bảo; hệ thống mạng Internet được kết nối đến tất cả trường học trên địa bàn tỉnh, phục vụ tốt cho nhu cầu dạy và học.

- Việc triển khai dạy học song ngữ Việt - Anh trong các trường phổ thông đã nhận được sự đồng thuận, ủng hộ cao của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, phụ huynh và học sinh.

b) Khó khăn:

- Việc triển khai dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông còn gặp nhiều khó khăn do chưa có hướng dẫn cụ thể về chuyên môn như nội dung, thời lượng, chương trình giảng dạy và công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

- Đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy theo chương trình song ngữ chưa được đào tạo, bồi dưỡng về năng lực tiếng Anh và phương pháp giảng dạy song ngữ ở trường phổ thông nên còn hạn chế về năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên gặp nhiều khó khăn do chưa có hướng dẫn quy định cụ thể.

- Chưa có quy định về chuẩn trình độ năng lực ngoại ngữ của giáo viên, học sinh tham gia giảng dạy, học tập theo chương trình và chế độ, chính sách đối với giáo viên tham gia giảng dạy chương trình song ngữ nên chưa động viên, khuyến khích được đội ngũ giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

2. Thực trạng hoạt động dạy và học song ngữ Việt - Anh trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh

- Tính đến hết năm học 2021-2022, toàn tỉnh có 265 trường phổ thông, gồm: 122 trường Tiểu học; 107 trường Trung học cơ sở (THCS), Tiểu học và Trung học cơ sở (TH&THCS); 36 trường Trung học phổ thông (THPT), Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THCS&THPT). Tổng số học sinh các cấp học là 206.699 (*Tiểu học: 107.409 học sinh; THCS: 66.448 học sinh; THPT: 32.842 học sinh*). Dự kiến đến năm 2030, tổng số học sinh khoảng 285.000 (*Tiểu học: 150.000 học sinh; THCS: 100.000 học sinh; THPT: 35.000 học sinh*). Đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy có 10.567 người (*Tiểu học: 4.955 giáo viên; THCS: 3.652 giáo viên; THPT: 1.960 giáo viên*). Về trình độ chuyên môn, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; về trình độ ngoại ngữ, 85% giáo viên có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh, trình độ A theo quy định tại Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06/6/2008 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên.

- Việc triển khai dạy học song ngữ Việt - Anh đã thực hiện từ học kỳ 2, năm học 2019-2020, được thí điểm đối với môn Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh tại 2 trường chuyên và một số trường trên địa bàn thành phố Đồng Xoài gồm: Tiểu học Tân Phú, Tiểu học Tân Bình; THCS Tân Phú, THCS Tân Xuân (đối với môn Toán); THPT Đồng Xoài, THPT Hùng Vương, THPT chuyên Quang Trung, THPT chuyên Bình Long (đối với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học và Tin học). Năm học 2020-2021, chương trình dạy học song ngữ tiếp tục được triển khai tại các trường trên.

- Kết quả sau hai năm triển khai đã có 2.849 học sinh tham gia (*Tiểu học: 788 học sinh; THCS: 336 học sinh, THPT: 1.725 học sinh*) với 73 lớp học (*Tiểu học: 21 lớp đối với khối lớp 3,4,5; THCS: 7 lớp đối với khối lớp 6,7,8; THPT: 45 lớp đối với khối lớp 10,11*). Tổng số tiết đã được giảng dạy là 2.234 tiết (*Tiểu học: 341 tiết; THCS: 200 tiết; THPT: 1.693 tiết*). Qua chương trình dạy học song ngữ, học sinh bước đầu được làm quen với từ ngữ khoa học của các môn học bằng tiếng Anh, có hứng thú trong học tập, tạo ra môi trường học tập đa dạng và tích cực.

II. PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

- Dạy học song ngữ Việt - Anh trong các trường phổ thông nhằm hỗ trợ, giúp cho học sinh nâng cao năng lực học tập, có thể tư duy và giao tiếp bằng ngôn ngữ khác ngoài ngôn ngữ tiếng Việt.

- Triển khai dạy học môn Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh giúp cho học sinh có thêm kiến thức và hiểu biết về môn học thông qua việc tiếp thu và luyện tập thường xuyên nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ, nâng cao các kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết giúp học sinh có thể sử dụng tiếng Anh để giao tiếp trong mọi ngữ cảnh của cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với học sinh:

- Phần đầu đến năm 2025: Có 15% (khoảng 18.000) học sinh tiểu học tham gia học tập theo Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt - Anh; định hướng đến năm 2030 có 25% (khoảng 37.000 học sinh). Sau khi hoàn thành chương trình lớp 5, học sinh đạt được năng lực tiếng Anh bậc 1 (A1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*Theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT*).

- Phần đầu đến năm 2025: Có trên 20% (khoảng 16.000) học sinh trung học cơ sở tham gia học tập theo Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt - Anh; định hướng đến năm 2030 có trên 30% (khoảng 30.000 học sinh). Sau khi hoàn thành chương trình lớp 9, học sinh đạt được năng lực tiếng Anh bậc 2 (A2) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Phần đầu đến năm 2025: Có trên 20% (khoảng 14.000) học sinh trung học phổ thông tham gia học tập theo Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt - Anh; định hướng đến năm 2030 có 30% (khoảng 27.000 học sinh). Sau khi hoàn thành chương trình lớp 12, học sinh đạt được năng lực tiếng Anh bậc 3 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Đối với giáo viên:

- Phần đầu đến năm 2025: Hoàn thành bồi dưỡng năng lực tiếng Anh cho giáo viên dạy môn Toán và các môn Khoa học theo lộ trình. Trong đó, giáo viên cấp Tiểu học và THCS phải đạt được năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 (B1), cấp THPT phải đạt được năng lực tương đương bậc 4 (B2) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Phần đầu đến năm 2030: Đội ngũ giáo viên tham gia Kế hoạch Dạy học song ngữ Việt - Anh có đầy đủ năng lực và phương pháp, cơ bản đáp ứng được các yêu cầu để triển khai dạy học môn Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT.

3. Yêu cầu triển khai thực hiện

a) Yêu cầu năng lực ngoại ngữ đối với học sinh:

- Đối với học sinh Tiểu học có thể hiểu, sử dụng các cấu trúc quen thuộc, thường nhật và các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp của môn học.

- Đối với học sinh THCS phải có năng lực ngoại ngữ tương đương bậc A1.1 (*Tiệm cận bậc 1*) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, có thể hiểu được các câu, từ và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản, những từ ngữ liên quan trực tiếp tới nội dung môn học.

- Đối với học sinh THPT phải có năng lực ngoại ngữ tương đương từ bậc A1 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, có thể hiểu và sử dụng được các câu, từ và cấu trúc được sử dụng liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản, những từ ngữ liên quan trực tiếp tới nội dung môn học.

b) Yêu cầu đối với đội ngũ giáo viên:

- Giáo viên tham gia giảng dạy môn Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh là những giáo viên có trình độ chuyên môn tốt, có kinh nghiệm trong giảng dạy. Số lượng giáo viên phải đảm bảo để triển khai thực hiện chương trình.

- Bước đầu, lựa chọn những giáo viên có năng lực tiếng Anh để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy thí điểm, sau đó sẽ bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ và phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu tối thiểu đối với giáo viên từng cấp học, cụ thể: Giáo viên Tiểu học và THCS phải đạt được năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 (B1), giáo viên THPT phải đạt được năng lực tương đương bậc 4 (B2) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Nội dung chương trình và ngôn ngữ trong giảng dạy

- Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung chương trình môn Toán và các môn Khoa học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học, bám sát nội dung căn bản của Chương trình GDPT theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 và Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đến khi có hướng dẫn mới. Căn cứ Chương trình GDPT của Bộ GD&ĐT ban hành, giáo viên tham gia dạy học song ngữ thực hiện biên soạn giáo án, triển khai giảng dạy và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập bằng ngôn ngữ tiếng Việt kết hợp với tiếng Anh phù hợp với đối tượng học sinh theo từng lớp, từng cấp học.

- Ngôn ngữ được sử dụng trong giảng dạy môn Toán và các môn Khoa học theo Kế hoạch bao gồm cả tiếng Việt và tiếng Anh. Giáo viên sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh từ đơn giản, dễ hiểu, bám sát với nội dung bài học, từng bước nâng cao theo năng lực ngoại ngữ cho học sinh, phù hợp với đặc thù môn học, đảm bảo không tạo áp lực, quá tải đối với học sinh. Sau mỗi bài học, học sinh có thể ghi nhớ và vận dụng được từ ngữ tiếng Anh cơ bản liên quan tới nội dung của môn học trên cả 4 kỹ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết.

5. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Đội ngũ giáo viên:

- Bố trí linh hoạt đội ngũ giáo viên, lựa chọn giáo viên có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt của môn Toán và các môn Khoa học để tham gia thực hiện theo Kế hoạch.

- Tăng cường bồi dưỡng năng lực tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên môn Toán và các môn Khoa học được lựa chọn theo lộ trình thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa dạy học song ngữ Việt - Anh trong các trường phổ thông nhằm kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp của phụ huynh học sinh và toàn xã hội để mời đội ngũ giáo viên có chuyên môn tốt của các cơ sở giáo dục, trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh tham gia giảng dạy song ngữ theo hình thức dạy thêm, học thêm, liên kết đào tạo theo quy định hiện hành.

b) Đối với học sinh:

- Khuyến khích học sinh có năng lực tiếng Anh phù hợp, đáp ứng được yêu cầu cơ bản, tự nguyện đăng ký tham gia học tập theo chương trình.

- Các cơ sở giáo dục phổ thông căn cứ điều kiện thực tế về học sinh, giáo viên và cơ sở vật chất để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, quyết định khối lớp, số lớp, số lượng học sinh và hình thức lựa chọn học sinh tham gia.

- Đảm bảo cho học sinh đạt được năng lực ngôn ngữ tiếng Anh để tham gia học chương trình dạy học song ngữ Việt - Anh, ngoài thời lượng theo quy định của Chương trình GDPT, nhà trường có thể tổ chức cho học sinh học thêm ngoại ngữ bằng hình thức xã hội hóa theo đúng quy định.

c) Về cơ sở vật chất:

Để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện theo Kế hoạch, các trường phổ thông phải được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất. Xây dựng và cải tạo, sửa chữa trường học theo hướng thông minh, hiện đại, đảm bảo điều kiện về phòng học, thiết bị nghe - nhìn, đường truyền kết nối Internet và các thiết bị cần thiết khác hỗ trợ cho việc dạy và học.

d) Chế độ chính sách đối với giáo viên dạy song ngữ:

- Xây dựng và ban hành chế độ, chính sách đối với đội ngũ giáo viên tham gia dạy học song ngữ theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chờ văn bản hướng dẫn mới, các trường phổ thông vận dụng Công văn 7972/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai chương trình GDPT môn tiếng Anh thí điểm cấp trung học theo Đề án ngoại ngữ quốc gia để tính chế độ cho giáo viên dạy học song ngữ, cụ thể, *“Những giáo viên tham gia dạy học song ngữ được giảm số giờ với định mức như sau: 01 tiết dạy chương trình thí điểm tương đương 1,5 tiết thông thường; số tiết vượt định mức sau khi quy đổi được thanh toán thừa giờ theo quy định hiện hành”*. Sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để chi trả thêm giờ cho giáo viên dạy song ngữ.

- Huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ cho giáo viên dạy học song ngữ theo quy định hiện hành về dạy thêm, học thêm và phải có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

6. Lộ trình thực hiện

a) Trong giai đoạn 2019-2025, tổng số giáo viên cần được bồi dưỡng để thực hiện Kế hoạch là 912 người, gồm: Cấp tiểu học bồi dưỡng 172 giáo viên để thực hiện chương trình dạy môn Toán bằng tiếng Anh; cấp THCS bồi dưỡng 570 giáo viên các môn Toán học, Hóa học, Vật lý, Sinh học và Tin học; cấp THPT mỗi

trường cử 05 giáo viên thuộc 05 môn học, mỗi môn học cử 01 giáo viên tham gia bồi dưỡng. Tập trung bồi dưỡng năng lực tiếng Anh cho giáo viên các trường phổ thông thuộc các huyện, thị xã, thành phố: Đồng Xoài, Bình Long, Chơn Thành, Đồng Phú và giáo viên của các trường thuộc khu vực trung tâm huyện, thị xã.

b) Từ năm 2022 đến 2025 (dự kiến hoàn thành trước ngày 15/8/2025). Công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện theo lộ trình, cụ thể như sau:

- Năm 2022, bồi dưỡng 200 giáo viên, chia thành 6 lớp.
- Năm 2023, bồi dưỡng 200 giáo viên, chia thành 8 lớp.
- Năm 2024, bồi dưỡng 250 giáo viên, chia thành 9 lớp.
- Năm 2025, bồi dưỡng 262 giáo viên, chia thành 10 lớp.

c) Lựa chọn giáo viên tham gia bồi dưỡng:

- Đối với giáo viên bậc Tiểu học: Các Phòng GD&ĐT lập danh sách cử giáo viên tham gia và gửi về Sở GD&ĐT để tổng hợp, tối thiểu mỗi trường cử 01 giáo viên dạy bộ môn Toán.

- Đối với giáo viên bậc THCS: Phòng GD&ĐT, Trường THCS&THPT lập danh sách cử giáo viên tham gia và gửi về Sở GD&ĐT để tổng hợp, tối thiểu mỗi trường THCS cử 05 giáo viên thuộc các môn: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, mỗi môn 01 giáo viên.

- Đối với giáo viên bậc THPT: Các trường THPT lập danh sách cử giáo viên tham gia và gửi về Sở GD&ĐT để tổng hợp, tối thiểu mỗi trường cử 05 giáo viên thuộc các môn: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, mỗi môn 01 giáo viên.

- Giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng phải có trình độ đào tạo từ cử nhân trở lên, có nghiệp vụ sư phạm, năng lực chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có năng lực tiếng Anh tối thiểu từ bậc 1 (A1) trở lên hoặc tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; độ tuổi tham gia không quá 40 tuổi đối với giáo viên nữ và không quá 45 tuổi đối với giáo viên nam.

d) Lộ trình giảng dạy trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030:

- Từ học kỳ II, năm học 2019-2020, thí điểm triển khai thực hiện tại các trường chuyên và các trường phổ thông trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, gồm:

+ Cấp Tiểu học (chọn khối lớp 4): Thí điểm dạy học môn Toán bằng tiếng Anh ở trường Tiểu học Tân Phú và trường Tiểu học Tân Bình;

+ Cấp THCS (chọn khối lớp 6,7,8): Thí điểm dạy học môn Toán bằng tiếng Anh ở trường THCS Tân Phú và trường THCS Tân Xuân;

+ Cấp THPT (chọn khối lớp 10,11): Thí điểm dạy học các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin ở trường THPT chuyên Quang Trung, trường THPT Đồng Xoài, trường THPT Hùng Vương, trường THPT chuyên Bình Long.

- Năm học 2021-2022: do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên không thực hiện việc giảng dạy thí điểm.

- Từ năm học 2022-2023, tiếp tục tăng số lớp và số học sinh thực hiện Kế hoạch dạy học song ngữ tại 08 trường phổ thông nói trên và triển khai ở các trường

phổ thông thuộc trung tâm các huyện, thị xã: Bình Long, Phước Long, Chơn Thành, Đồng Phú và mở rộng ra các trường ở trung tâm huyện, thị trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện triển khai thực hiện. Đến năm 2030, cơ bản các trường phổ thông tại trung tâm các huyện, thị, thành phố phải triển khai thực hiện dạy học song ngữ Việt - Anh theo Kế hoạch.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Khái toán kinh phí

Tổng dự toán kinh phí bồi dưỡng năng lực tiếng Anh cho giáo viên dạy song ngữ Việt - Anh giai đoạn 2021-2025 là 40.822.367.000 đồng (*Bốn mươi tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*). Dự toán kinh phí dựa trên định mức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên phổ thông theo quy định hiện hành (đính kèm Phụ lục 01), cụ thể gồm:

a) Học phí và lệ phí dự thi chứng chỉ tiếng Anh: 12.142.000.000 đồng (*Mười hai tỷ, một trăm bốn mươi hai triệu đồng*). Nguồn kinh phí đã được bố trí theo Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung triển khai nhiệm vụ Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019-2025 (đính kèm Phụ lục 02).

b) Hỗ trợ tiền ăn, tiền xe, tiền ở: 28.680.367.000 đồng (*Hai mươi tám tỷ, sáu trăm tám mươi triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) (đính kèm Phụ lục 02).

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định của pháp luật; nguồn vận động, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước các nguồn vốn xã hội hóa khác (nếu có).

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực; chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng lộ trình Kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo, tham mưu giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách tỉnh hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp giáo dục để thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong

việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với đội ngũ giáo viên tham gia dạy học song ngữ theo quy định của pháp luật.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chịu trách nhiệm chỉ đạo Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện cần thiết; bố trí ngân sách theo phân cấp để thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, gửi Sở GD&ĐT tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh cụ thể./.

(Kèm theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02).

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa-Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX (Nga.KH42/22).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

Phụ lục 01**DỰ TOÁN KINH PHÍ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CHO GIÁO VIÊN DẠY SONG NGỮ VIỆT - ANH***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Bình Phước)*

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Kinh phí bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên dạy song ngữ (tiếng Việt - tiếng Anh) dự toán như sau:

- Để có năng lực dạy học song ngữ, giáo viên cần bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ từ A1 lên B1 đối với cấp TH và THCS (gồm 742 người); từ A1 lên B2 đối với cấp THPT (gồm 170 người).

- Để đạt năng lực B1, giáo viên cần phải được bồi dưỡng 04 khóa học, mỗi khóa cần 200 giờ học/01 lớp; để đạt năng lực B2, giáo viên cần phải được bồi dưỡng tối thiểu 06 khóa học, mỗi khóa cần 200 giờ học/01 lớp.

- Một tuần học 03 ngày, mỗi ngày học 06 giờ.

- Tổng số giáo viên cần được bồi dưỡng là 912 người, mỗi lớp có 25 học viên, tương đương 36 lớp.

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG GV	SỐ LƯỢNG	ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
I	Bồi dưỡng năng lực NN từ A1 lên B1	Người	912			37.227.200	
1	Học phí: 200 giờ học/khóa x 4 khóa x 36 lớp	Giờ học/Lớp	912	28.800	350	10.080.000	
2	Lệ phí thi đầu ra: 912 người x 1 lượt x 1 triệu đồng/lượt	Người/ Lượt	912	912	1,000	912.000	
3	Hỗ trợ tiền ăn: 912 người x 3 ngày /tuần x 44,67 tuần	Người/Ngày	912	121.600	100	12.160.000	
4	Hỗ trợ tiền xe đi về: 912 người x 44,67 tuần x 2 lượt/tuần	Lượt	912	81.472	100	8.147.200	
5	Tiền phòng ở: 456 phòng x 10,67 tháng	Phòng/Tháng	912	4.864	800	3.891.200	
6	Hỗ trợ tiền điện, nước: 912 người x 44,67 tuần	Người/Tuần	912	40.736	50	2.036.800	

II	Bồi dưỡng năng lực NN từ B1 lên B2	Người	170			3.595.167	
1	Học phí: 200 giờ học/khóa x 2 khóa x 7 lớp	Giờ học/Lớp	170	2.800	350	980.000	
2	Lệ phí thi đầu ra: 170 người x 1 lượt x 1 triệu đồng/lượt	Người/ Lượt	170	170	1,000	170.000	
3	Hỗ trợ tiền ăn: 170 người x 3 ngày /tuần x 22,33 tuần	Người/Ngày	170	11.333	100	1.133.333	
4	Hỗ trợ tiền xe đi về: 170 người x 22,33 tuần x 2 lượt/tuần	Lượt	170	7593	100	759.333	
5	Tiền phòng ở: 85 phòng x 5,33 tháng	Phòng/Tháng	170	453	800	362.667	
6	Hỗ trợ tiền điện, nước: 170 người x 22,33 tuần	Người/Tuần	170	3.797	50	189.833	
TỔNG CỘNG:						40.822.367	

(Bảng chữ: **Bốn mươi tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng**)/.

Phụ lục 02

**LỘ TRÌNH THỰC HIỆN
KINH PHÍ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CHO GIÁO VIÊN
DẠY HỌC SONG NGỮ VIỆT - ANH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Bình Phước)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Stt	NỘI DUNG	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng cộng
1	Kinh phí bồi dưỡng tiếng Anh cho giáo viên dạy học song ngữ: đến 2025 ước đạt 912 giáo viên	8.952.273	8.952.273	11.190.342	11.727.479	40.822.367
<i>1.1</i>	<i>Học phí và lệ phí dự thi chứng chỉ tiếng Anh đầu ra</i>	<i>2.663.000</i>	<i>2.663.000</i>	<i>3.328.000</i>	<i>3.488.000</i>	<i>12.142.000</i>
<i>1.2</i>	<i>Hỗ trợ tiền ăn, tiền xe, tiền ở, tiền điện nước</i>	<i>6.289.273</i>	<i>6.289.273</i>	<i>7.862.342</i>	<i>8.239.479</i>	<i>28.680.367</i>